

SỞ GD & ĐT QUẢNG NGÃI  
TRƯỜNG THPT LÊ QUÝ ĐÔN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



Số: 67/QĐ-LQĐ

Bình Sơn, ngày 31 tháng 12 năm 2019

### QUYẾT ĐỊNH

#### Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2019 của trường THPT Lê Quý Đôn

( Điều chỉnh giảm kinh phí thực hiện chính sách cho học sinh năm 2019 )

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 về việc sửa đổi một số điều của thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ quyết định số 4410/QĐ- SGDĐT ngày 31/12/2019 của Giám đốc Sở GD & ĐT Quảng Ngãi về việc điều chỉnh giảm dự toán ngân sách nhà nước năm 2019, kinh phí thực hiện chính sách cho học sinh;

Xét đề nghị của kế toán trường THPT Lê Quý Đôn;

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2019 của trường THPT Lê Quý Đôn, Ngãi về việc về việc điều chỉnh tăng, giảm dự toán ngân sách nhà nước năm 2019, kinh phí thực hiện chính sách cho học sinh (theo biểu mẫu 02 đính kèm)

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Tổ trưởng hành chính, kế toán và các bộ phận liên quan thực hiện Quyết định này./.

#### Nơi nhận:

- Sở GD & ĐT Quảng Ngãi ( b/cáo)
- Thông báo ở bản tin phòng HĐ;
- Websibe trường
- Lưu :VT, KT

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ  
TRƯỜNG  
THPT  
LÊ QUÝ ĐÔN  
Ngô Quang Vinh

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: TRƯỜNG THPT LÊ QUÝ ĐÔN

Chương:

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC**

(Kèm theo Quyết định số 67/QĐ-LQĐ ngày 31/12/2019 của Hiệu trưởng trường THPT Lê Quý Đôn)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: đồng

Số TT	Nội dung	DT được giao
<b>B</b>	<b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>	<b>(21.297.000)</b>
<b>I</b>	<b><u>Nguồn kinh phí thường xuyên ( 013 )</u></b>	
<b>II</b>	<b><u>Nguồn kinh phí không thường xuyên ( 12 )</u></b>	<b>(21.297.000)</b>
<b>2.1</b>	<b>Tăng cường cơ sở vật chất :</b>	<b>-</b>
	Tăng cường cơ sở vật chất :	
<b>2.2</b>	<b>Kinh phí đào tạo</b>	<b>-</b>
	- Học quản lý cán bộ, cao cấp lý luận chính trị, học thạc sĩ	<b>-</b>
<b>2.3</b>	<b>Cấp bù học phí theo nghị định 86/NĐ-CP và hỗ trợ chi phí học tập</b>	<b>(1.757.000)</b>
	- Cấp bù học phí	743.000
	- Hỗ trợ chi phí học tập	(2.500.000)
<b>2.4</b>	<b>Hỗ trợ HS ở vùng có điều kiện Kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn theo Nghị định 116/2016/NĐ-CP</b>	<b>(9.540.000)</b>
	- Hỗ trợ HS theo Nghị định 116/2016/NĐ-CP	(9.540.000)
<b>2.5</b>	<b>KP thực hiện chính sách đối với người khuyết tật theo TTLT 42/2013</b>	<b>(10.000.000)</b>
	KP thực hiện chính sách đối với người khuyết tật theo TTLT 42/2013	(10.000.000)
<b>III</b>	<b><u>Nguồn kinh phí không thường xuyên cấp sau 30/9 ( 15 )</u></b>	<b>-</b>
<b>2.1</b>	<b>KP thực hiện chính sách tinh giản biên chế đợt 2 năm 2019</b>	<b>-</b>